

Số: 185/CBTT-NCTS

Hà Nội, ngày 22 tháng 03 năm 2018

**CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ
CỦA ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC VÀ SGĐCK TP. HCM**

**Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán TP. HCM**

Công ty cổ phần dịch vụ hàng hóa Nội Bài

Mã chứng khoán: NCT

Địa chỉ trụ sở chính: Tầng 2 Tòa nhà NTS - Sân bay Quốc tế Nội Bài, Xã Mai Đình,
Huyện Sóc Sơn, TP. Hà Nội

Điện thoại: (84-24) 35840905

Fax: (84-24) 35840906

Người thực hiện công bố thông tin: **Đình Văn Đình**

Địa chỉ: Số 14, Ngõ 7, Phố Ao Sen, Phường Mộ Lao, Quận Hà Đông, TP. Hà Nội

Điện thoại (di động, cơ quan, nhà riêng): 0913095242 Fax: (84-24) 35840906

Loại thông tin công bố 24 giờ 72 giờ bất thường theo yêu cầu định kỳ:

Nội dung thông tin công bố: Công bố thông tin về Báo cáo thường niên năm 2017.

Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty, chuyên mục quan hệ cổ đông vào ngày 22/03/2018 tại đường dẫn: www.noibaicargo.com.vn

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung thông tin đã công bố.

Tài liệu đính kèm:

Báo cáo thường niên năm 2017.

**TUQ. NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT
NGƯỜI THỰC HIỆN CÔNG BỐ THÔNG TIN**

Nơi nhận:

- Như trên;
- TGD;
- Lưu VT.



Đình Văn Đình



CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ HÀNG HÓA NỘI BÀI
Sân bay Quốc tế Nội Bài, Huyện Sóc Sơn, TP Hà Nội
Điện thoại: 024 35840905 Fax: 024 35840906
Website: <http://www.noibaicargo.com.vn>

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN
CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ HÀNG HÓA NỘI BÀI
Năm báo cáo: 2017

I. Thông tin chung:

1. Thông tin khái quát:

- Tên giao dịch : Công ty cổ phần dịch vụ hàng hóa Nội Bài
- Tên giao dịch tiếng Anh : NOIBAI CARGO TERMINAL SERVICES JSC
- Tên viết tắt : **NCTS**
- Địa chỉ: Tòa nhà NTS, sân bay quốc tế Nội Bài, xã Mai Đình, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội, Việt Nam.
- Số điện thoại : (84-24) 3 584 0905
- Số fax : (84-24) 3 584 0906
- Website : <http://www.noibaicargo.com.vn>
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0103007531 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 19 tháng 04 năm 2005; đăng ký thay đổi lần thứ 10 ngày 06 tháng 05 năm 2016, mã số doanh nghiệp 0101640729.
- Vốn điều lệ : 261.669.400.000 đồng.
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu : 261.669.400.000 đồng.
- Mã cổ phiếu : **NCT**
- Sàn giao dịch : HoSE

Quá trình hình thành và phát triển:

Công ty Cổ phần Dịch vụ Hàng hóa Nội Bài (NCTS) được thành lập và chính thức đi vào hoạt động từ ngày 01/05/2005; trụ sở chính tại Cảng Hàng không Quốc tế Nội Bài, xã Mai Đình, huyện Sóc Sơn, tp.Hà Nội, Việt Nam.

Ngày 08/01/2015 Công ty NCTS thực hiện niêm yết cổ phiếu tại Sở giao dịch chứng khoán Tp Hồ Chí Minh (HoSE). Sau 1 năm thực hiện niêm yết, Công ty đạt danh hiệu là 1 trong 50 công ty niêm yết tốt nhất Việt Nam năm 2016 do Tạp chí danh tiếng Forbes Việt Nam bình chọn.

Công ty NCTS là đơn vị đầu tiên cung cấp các dịch vụ phục vụ hàng hóa hàng không tại Cảng Hàng không Quốc tế Nội Bài, tạo ra các giá trị gia tăng về dịch vụ, đáp ứng yêu cầu ngày càng cao của khách hàng và các Hãng hàng không quốc tế. Sự ra đời của Công ty NCTS đáp ứng xu thế phát triển tất yếu của ngành dịch vụ phục vụ hàng hóa của Việt Nam, cũng như góp phần quan trọng vào việc phát triển ngành Hàng không của đất nước.

2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh:

- **Ngành nghề kinh doanh:** Công ty NCTS kinh doanh trong lĩnh vực dịch vụ phục vụ hàng hóa và các dịch vụ khác có liên quan đến dịch vụ phục vụ hàng hóa bằng đường không, đường biển, đường bộ.

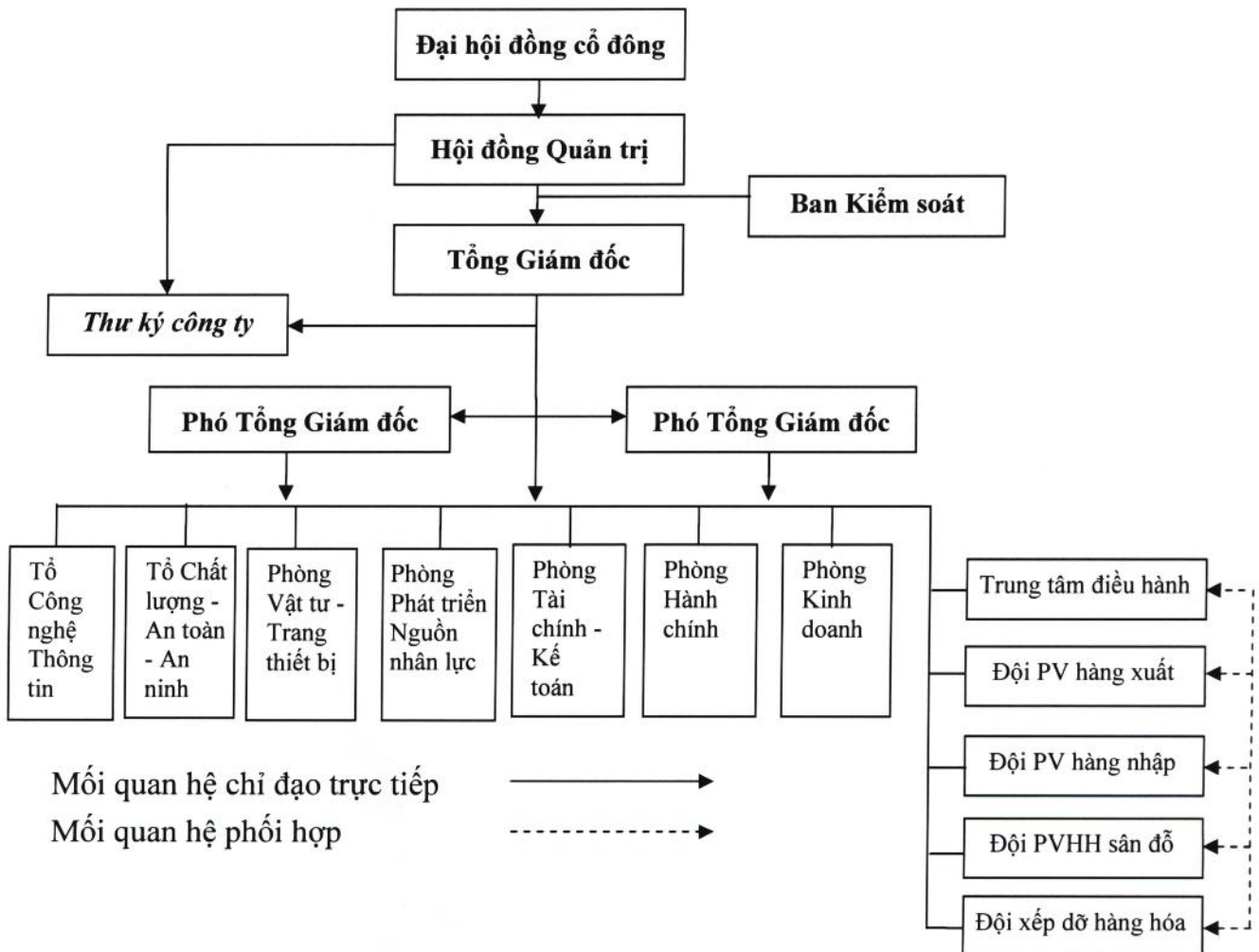
- **Địa bàn kinh doanh:** Sân bay quốc tế Nội Bài, Xã Mai Đình, Huyện Sóc Sơn, Thành phố Hà Nội.

3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý:

- **Mô hình quản trị của Công ty:** Đại hội đồng cổ đông; Hội đồng quản trị; Ban Kiểm soát; Ban Giám đốc; các phòng ban chức năng và đơn vị sản xuất trực tiếp.

- **Cơ cấu tổ chức bộ máy quản lý:** Công ty NCTS được tổ chức và hoạt động theo Luật doanh nghiệp, các Luật khác và Điều lệ Công ty được Đại hội đồng cổ đông nhất trí thông qua.

Sơ đồ tổ chức của Công ty:



4. Định hướng phát triển:

- **Tầm nhìn, sứ mệnh của Công ty:** “Trở thành công ty phục vụ hàng hóa hàng đầu theo tiêu chuẩn chất lượng như đã cam kết với khách hàng, phù hợp với tiêu chuẩn và sự phát triển của ngành Hàng không”.
- **Mục tiêu chủ yếu:** Công ty không ngừng đổi mới, chú trọng nâng cao chất lượng dịch vụ theo đúng tiêu chuẩn đã cam kết với khách hàng; hoàn thiện cơ sở vật chất, kho bãi; phát triển loại hình dịch vụ mới dựa trên năng lực cung cấp các dịch vụ cốt lõi của Công ty; phát triển đội ngũ cán bộ công nhân viên có đủ năng lực, trình độ nhằm mang lại giá trị gia tăng và tiện ích tối ưu cho khách hàng; đảm bảo quyền lợi cho người lao động và gia tăng giá trị cho cổ đông.
- **Chiến lược phát triển trung và dài hạn:** Công ty tiếp tục tìm kiếm cơ hội để mở rộng mặt bằng khai thác, đảm bảo ổn định lâu dài; thực hiện đồng bộ các giải pháp về quản trị, đảm bảo hoạt động sản xuất kinh doanh (SXKD) hiệu quả, nâng cao năng lực cạnh tranh; hợp tác, liên doanh liên kết với các đối tác trong chuỗi công đoạn phục vụ hàng hóa nhằm nâng cao, tối ưu hóa năng lực phục vụ; mở rộng đầu tư phát triển dịch vụ hàng hóa tại các Cảng hàng không khu vực phía Bắc nhằm khai thác các loại hình dịch vụ giá trị gia tăng mới.

5. Các rủi ro:

- Rủi ro về môi trường kinh doanh:

Thị trường vận tải Hàng không: Năm 2017 thị trường vận tải Hàng không Việt Nam cạnh tranh khá sôi động. Các Hãng hàng không trong nước tiếp tục phát triển mạng đường bay, tăng thêm 52 đường bay nội địa với 18 sân bay địa phương. Đối với thị trường quốc tế, hiện có 63 Hãng hàng không nước ngoài từ 25 quốc gia và vùng lãnh thổ khai thác 105 đường bay quốc tế thường lệ đi/đến Việt Nam, tăng mạnh so với năm 2016. Với sự dịch chuyển sản lượng hàng hóa trên các Hãng hàng không giữa các công ty phục vụ hàng hóa, sản lượng hàng hóa do Công ty NCTS phục vụ cũng bị biến động.

Thị trường, cạnh tranh: Tình hình cạnh tranh tại Cảng HKQT Nội Bài vẫn diễn ra gay gắt giữa các công ty phục vụ hàng hóa, thị phần phục vụ của Công ty NCTS có nguy cơ giảm xuống. Tuy nhiên, do tốc độ tăng trưởng hàng hóa xuất nhập năm 2017 tăng 19,4% so với thực hiện năm 2016 và với sự nỗ lực lớn trong việc nâng cao chất lượng dịch vụ, Công ty NCTS vẫn giữ được mục tiêu thị phần phục vụ hàng hóa, phục vụ phần lớn các Hãng hàng không hoạt động khai thác tại Nội Bài.

- Rủi ro về chính sách:

Năm 2017 khép lại với nhiều biến động, rủi ro về chính sách của kinh tế thế giới. Nước Mỹ điều chỉnh các chính sách về kinh tế, tuyên bố rút khỏi Hiệp định thương mại TPP; tiến trình Brexit tại Châu Âu đã kéo theo các hệ lụy phức tạp tác



CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ HÀNG HÓA NỘI BÀI

Sân bay Quốc tế Nội Bài, Huyện Sóc Sơn, TP Hà Nội

Điện thoại: 024 35840905 Fax: 024 35840906

Website: <http://www.noibaicargo.com.vn>

động đến nền kinh tế thế giới. Bên cạnh các vấn đề về nợ xấu, các tiềm ẩn rủi ro về lãi suất, tỷ giá... cũng ảnh hưởng đáng kể đến nền kinh tế Việt Nam các quý đầu năm.

- **Rủi ro về chính trị:**

Những bất ổn địa chính trị trên thế giới vẫn còn diễn biến phức tạp tại Đông Bắc Á, xung đột tại Trung Đông, xu hướng gia tăng bảo hộ mậu dịch... có tác động tiêu cực tới hoạt động thương mại và đầu tư trực tiếp nước ngoài của Việt Nam, ảnh hưởng không nhỏ đến kinh tế thế giới nói chung, nền kinh tế Việt Nam nói riêng.

- **Rủi ro về tài chính:**

Tình hình tài chính năm 2017 của Công ty được đánh giá là lành mạnh, các chỉ tiêu tài chính ở trạng thái an toàn, khả năng thanh toán đảm bảo, ở mức cao. Công ty đủ nguồn vốn để đáp ứng các nghĩa vụ tài chính hiện tại và các khoản đầu tư trong tương lai, rủi ro về tài chính được xem là thấp, đảm bảo hoạt động sản xuất kinh doanh hiệu quả.

II. Tình hình hoạt động trong năm

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

a. Kết quả hoạt động SXKD trong năm 2017

Trong năm 2017, kim ngạch xuất - nhập khẩu của Việt Nam đạt mức kỷ lục trong vòng một thập kỷ vừa qua với các mặt hàng chủ lực bao gồm: Sản phẩm điện tử, điện thoại, linh kiện, máy móc, dệt may,... Theo đó, sản lượng hàng hóa xuất nhập khẩu thông qua Cảng hàng không quốc tế Nội Bài (HKQT) tăng trưởng khá mạnh, đạt 119,4% so với năm 2016 (trong đó, hàng xuất quốc tế tăng 14%, nhập quốc tế tăng 30%).

Thị trường phục vụ hàng hóa hàng không tại Nội Bài tiếp tục chứng kiến sự cạnh tranh ngày càng gay gắt giữa các công ty NCTS, ALSC và ACSV. Vấn đề mặt bằng vẫn là điểm hạn chế của Công ty NCTS trong việc khai thác và phát triển các dịch vụ mới trong năm 2017. Nhưng với nỗ lực lớn trong việc nâng cao chất lượng dịch vụ, Công ty đã đàm phán tái ký hợp đồng mới với các khách hàng truyền thống và ký thêm hợp đồng với các khách hàng mới gồm Eastar Jet (ZE), Shenzhen Airlines (ZH), Chongqing Airlines (OQ), Air China (CA). Theo đó, thị phần phục vụ hàng hóa của Công ty NCTS vẫn giữ vị trí đứng đầu tại Cảng HKQT Nội Bài.

Trong năm 2017, Công ty luôn chú trọng công tác đầu tư phương tiện, trang thiết bị mặt đất hiệu quả, cơ bản đáp ứng đầy đủ các yêu cầu phục vụ của khách hàng cũng như nhu cầu thực tế phát sinh trong quá trình hoạt động SXKD. Đồng thời, Công ty cũng thực hiện đồng bộ các giải pháp quản trị nhằm đảm bảo doanh thu, tiết giảm chi phí... Bên cạnh đó, Công ty cũng nhận được sự hỗ trợ tích cực, kịp

thời từ các Cơ quan hữu quan như: Cục Hàng không Việt Nam, Tổng công ty Hàng không Việt Nam, Chi cục Hải quan Nội Bài, Cảng vụ hàng không miền Bắc, các cơ quan công an, an ninh và chính quyền trong công tác đảm bảo an ninh, an toàn và khai thác hàng hóa của NCTS tại Cảng HKQT Nội Bài. Vì vậy, Công ty đã thực hiện hoàn thành vượt kế hoạch về chỉ tiêu lợi nhuận, quyền lợi của người lao động và các cổ đông được đảm bảo.

Một số chỉ tiêu kết quả hoạt động SXKD năm 2017

Đơn vị tính: Triệu đồng

Chỉ tiêu	Kế hoạch 2017	Thực hiện 2017	So sánh TH/KH (%)
1. Sản lượng (tấn)	339.400	379.406	111,8%
2. Tổng doanh thu	630.000	742.372	117,8%
3. Lợi nhuận trước thuế	268.000	339.524	126,7%
4. Lợi nhuận sau thuế	214.600	272.817	127,1%
5. Tỷ lệ cổ tức dự kiến (%)	79%	90%	113,9%

b. Tình hình thực hiện so với kế hoạch

Năm 2017 được đánh giá là năm thuận lợi đối với tình hình xuất nhập khẩu hàng hóa bằng đường hàng không. Tổng sản lượng hàng hóa phục vụ năm 2017 của Công ty đạt 379.406 tấn, bằng 111,8% so với kế hoạch năm 2017 và tăng 8,6% so với thực hiện năm 2016. Tổng doanh thu đạt 742.372 triệu đồng, bằng 117,8% kế hoạch năm 2017. Doanh thu tăng cao nguyên nhân chủ yếu do thay đổi về cơ cấu các loại hàng hóa quốc tế, nội địa cũng như nhu cầu cung cấp dịch vụ của khách hàng gia tăng.

Công ty tăng cường công tác kiểm soát và tiết giảm các khoản chi một cách hiệu quả, do vậy đảm bảo thực hiện vượt chỉ tiêu lợi nhuận đề ra. Tổng lợi nhuận trước thuế và sau thuế lần lượt đạt 126,7% và 127,1% so với kế hoạch năm 2017.

2. Tổ chức và nhân sự

a. Danh sách Ban điều hành và các cán bộ quản lý

Thành viên	Chức vụ	Trình độ	Tỷ lệ sở hữu CP tại ngày 31/12/17 (%)
Ông Nguyễn Xuân Phúc	Tổng Giám đốc	Đại học	-
Ông Đinh Trọng Sơn	Phó Tổng Giám đốc	Thạc sỹ	0,04013%
Ông Nguyễn Quốc Hưng	Phó Tổng Giám đốc	Đại học	-
Ông Đinh Văn Đình	Kế toán trưởng	Đại học	0,00002%



NCTS NOI BAI CARGO
THÀNH VIÊN, THÀNH VIÊN

CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ HÀNG HÓA NỘI BÀI

Sân bay Quốc tế Nội Bài, Huyện Sóc Sơn, TP Hà Nội

Điện thoại: 024 35840905 Fax: 024 35840906

Website: <http://www.noibaicargo.com.vn>

Thành viên	Chức vụ	Trình độ	Tỷ lệ sở hữu CP tại ngày 31/12/17 (%)
Bà Lê Thị Huyền Giang	Phó phòng TCKT	Đại học	0,00058%
Bà Lê Thị Ninh	Trưởng phòng KD	Thạc sỹ	-
Ông Nguyễn Hải Quang	Phó phòng KD	Thạc sỹ	-
Ông Trần Hải Hà	Trưởng phòng PTNNL	Đại học	-
Ông Nguyễn Đức Khang	Phó phòng PTNNL	Đại học	-
Ông Đỗ Khắc Thương	Trưởng phòng VT.TTB	Đại học	-
Ông Nguyễn Xuân Định	Phó phòng VT.TTB	Đại học	-
Ông Nguyễn Trọng Nam	Trưởng phòng HC	Thạc sỹ	0,000004%
Ông Dương Trúc Chi	Phó phòng HC	Đại học	0,00001%
Ông Nguyễn Tiến Phong	Phó phòng HC	Đại học	0,00002%
Ông Đặng Văn Viện	Trưởng TTĐH	Thạc sỹ	-
Ông Khổng Doãn Duy	Phó trưởng TTĐH	Đại học	0,00001%
Ông Nguyễn Đức Hạnh	Phó trưởng TTĐH	Thạc sỹ	0,00003%

b. Những thay đổi trong Ban điều hành, cán bộ quản lý

- Ông Đặng Đức Hoàn: Thôi giữ chức danh Phó Tổng Giám đốc Công ty kể từ ngày 01/01/2017.
- Ông Nguyễn Quốc Hưng: Bỏ nhiệm chức danh Phó Tổng Giám đốc Công ty kể từ ngày 02/06/2017.
- Ông Đinh Văn Đình: Bỏ nhiệm chức danh Kế toán trưởng Công ty kể từ ngày 01/10/2017.
- Bà Lê Thị Ninh: Bỏ nhiệm chức danh Trưởng phòng Kinh doanh Công ty kể từ ngày 01/10/2017.

c. Chính sách đối với người lao động

Công ty luôn quan tâm và thực hiện tốt chính sách đối với người lao động; các chế độ bảo hiểm, khám sức khỏe định kỳ, tham quan lễ hội, nghỉ mát, trợ cấp... được thực hiện đúng quy định. Ngoài tiền lương và phụ cấp được chi trả định kỳ hàng tháng, Công ty thường xuyên áp dụng chính sách thi đua khen thưởng với những cá nhân, tập thể đã hoàn thành tốt nhiệm vụ, có sáng kiến cải tiến, đóng góp tích cực cho Công ty.

Bên cạnh đó, Công ty luôn chú trọng công tác đào tạo, ngoài các nội dung bắt buộc theo quy định của ngành còn được đào tạo bổ sung kiến thức, nâng cao trình độ chuyên môn cho cán bộ nhân viên để từ đó đáp ứng tốt nhất cho nhu cầu sản xuất kinh doanh và sự phát triển của Công ty.

3. Tình hình đầu tư và thực hiện các dự án

Trong năm 2017, Công ty đã tổ chức triển khai thực hiện các hạng mục đầu tư theo kế hoạch đề ra, một số hạng mục đầu tư mới cơ bản hoàn thành trong năm đã được bàn giao và đưa vào khai thác, sử dụng có hiệu quả, đáp ứng được yêu cầu phục vụ SXKD như: xe xúc nâng 9m, kho lạnh 20 feet, Truckdock, xe bán tải, Nas & Switch Layer và các phần mềm quản lý, trao đổi thông tin một cửa quốc gia... Các hạng mục đầu tư chuyển tiếp hiện đang được công ty khẩn trương hoàn thành và dự kiến đưa vào sử dụng trong năm 2018.

Công tác thực hiện đầu tư ra ngoài doanh nghiệp được đánh giá là có hiệu quả. Trong năm, Công ty đã thực hiện góp vốn để mua 2.032.800 cổ phần của Công ty Cổ phần Logistics Hàng không (ALS), nâng tổng số cổ phần của NCTS nắm giữ tại Công ty ALS lên 5.082.000 cổ phần. Đồng thời, Công ty thực hiện quyền mua 203.280 trái phiếu chuyển đổi (thời hạn 03 năm) của ALS với mệnh giá 100.000 đồng/trái phiếu.

4. Tình hình tài chính Công ty

a. Tình hình tài chính

Chỉ tiêu	Đơn vị tính: Triệu đồng		
	Năm 2016	Năm 2017	% tăng (giảm)
1. Tổng giá trị tài sản bình quân	504.262	492.752	-1,0%
2. Doanh thu thuần	688.859	719.520	4,5%
3. Lợi nhuận trước thuế	338.773	339.524	0,2%
4. Lợi nhuận sau thuế	270.304	272.817	0,9%

Tỷ lệ chi trả cổ tức năm 2017 dự kiến là 90%, trong đó Công ty đã tạm chi trả cổ tức đợt 1 với tỷ lệ 40%/VĐL vào tháng 09/2017.

b. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Công tác tài chính của Công ty được thực hiện tốt, các chế độ, quy định của Nhà nước cũng như của Công ty đã ban hành đều được triển khai và thực hiện đầy đủ. Công ty thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ ngân sách với Nhà nước. Các khoản thu chi được kiểm soát chặt chẽ, không có khoản nợ dấy dựa khó đòi. Các chỉ tiêu tài chính luôn ở trạng thái an toàn, hiệu quả, tạo điều kiện tốt cho hoạt động SXKD và phát triển của Công ty.

Trong năm, Công ty thực hiện nghiêm chế độ quản lý, sử dụng vốn, tài sản và phân phối lợi nhuận theo quy định. Khả năng thanh toán năm 2017 vẫn duy trì ở mức cao, thể hiện khả năng thanh toán tốt. Hệ số nợ trên tổng tài sản và tổng số vốn chủ sở hữu vẫn được duy trì ở mức thấp và an toàn.

Chỉ tiêu	Năm 2016	Năm 2017
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán		
Khả năng thanh toán hiện thời	5,33	5,66
Khả năng thanh toán nợ ngắn hạn	5,40	5,72
Khả năng thanh toán nhanh	0,05	0,23
Khả năng thanh toán tổng quát	7,48	7,70
Khả năng thanh toán nợ dài hạn	64,55	39,95
Tài sản dài hạn/tổng nợ dài hạn và VCSH	0,58	0,56
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn		
Hệ số nợ phải trả/ Tổng tài sản	0,13	0,13
Hệ số nợ phải trả/ Vốn chủ sở hữu	0,26	0,24
Tổng tài sản/ Nguồn VCSH	1,93	1,88
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động		
Vòng quay hàng tồn kho	69,94	91,50
Vòng quay tổng tài sản	0,67	1,46
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời		
Lợi nhuận trước thuế/Doanh thu	48,25%	45,74%
Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu	38,50%	36,75%
Lợi nhuận trước thuế/Tổng tài sản bình quân	67,18%	68,90%
Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản bình quân	53,60%	55,37%
Lợi nhuận sau thuế/Nguồn VCSH bình quân	103,28%	104,25%
Lợi nhuận trước thuế/Tổng chi phí	93,24%	84,28%
Lợi nhuận thuần từ SXKD/Doanh thu thuần	49,10%	47,17%

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

a. Cổ phần

Vốn điều lệ của Công ty tại thời điểm 31/12/2017 là 261.669.400.000 đồng chia thành 26.166.940 cổ phần với mệnh giá cổ phần là 10.000 đồng/cổ phần. Trong đó,

Tổng công ty Hàng không Việt Nam - CTCP góp 144.254.010.000 đồng, chiếm tỷ lệ 55,13%, các cổ đông khác góp 117.415.390.000 đồng, chiếm tỷ lệ 44,87%.

Chi tiết cụ thể như sau:

Nội dung	Cổ phiếu tại ngày 31/12/16 (CP)	Cổ phiếu tại ngày 31/12/17 (CP)
1. Số lượng cổ phiếu được phép ban hành	26.166.940	26.166.940
2. Số lượng cổ phiếu bán ra công chúng	26.166.940	26.166.940
Cổ phiếu phổ thông	26.166.940	26.166.940
Cổ phiếu ưu đãi	-	-
3. Số lượng cổ phiếu được mua lại (CP quỹ)	1.208	1.208
Cổ phiếu phổ thông	1.208	1.208
Cổ phiếu ưu đãi	-	-
4. Số lượng cổ phiếu đang lưu hành	26.165.732	26.165.732
Cổ phiếu	26.165.732	26.165.732
Cổ phiếu ưu đãi	-	-
5. Mệnh giá cổ phiếu đang lưu hành (đồng/CP)	10.000	10.000

b. Cơ cấu cổ đông tại ngày 31/12/2017

Cơ cấu cổ đông	Cổ phiếu	Tỷ lệ (%)
1. Cổ đông lớn/ Cổ đông nhỏ		
Cổ đông lớn	16.253.050	62,11%
Cổ đông nhỏ	9.913.890	37,89%
2. Cổ đông nhà nước/ Cổ đông khác		
Cổ đông nhà nước	17.027.005	65,07%
Cổ đông khác	9.139.935	34,93%
3. Cổ đông tổ chức/ Cổ đông cá nhân		
Cổ đông tổ chức	23.338.819	89,19%
Cổ đông cá nhân	2.828.121	10,81%
4. Cổ đông trong nước/Cổ đông nước ngoài		
Cổ đông trong nước	21.736.066	83,07%



NCTS NOI BAI CARGO
THIRD PARTY SERVICES, LLC

CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ HÀNG HÓA NỘI BÀI

Sân bay Quốc tế Nội Bài, Huyện Sóc Sơn, TP Hà Nội

Điện thoại: 024 35840905 Fax: 024 35840906

Website: <http://www.noibaicargo.com.vn>

Cổ đông nước ngoài	4.430.874	16,93%
--------------------	-----------	--------

c. Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

Trong năm 2017, Công ty NCTS không có biến động vốn đầu tư của chủ sở hữu, giao dịch cổ phiếu quỹ cũng như giao dịch chứng khoán khác.

6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội

6.1. Quản lý nguồn nguyên vật liệu

Hàng năm, Công ty sử dụng các loại nguyên vật liệu phục vụ chủ yếu trong quá trình phục vụ đóng gói, gia cố hàng hóa trên các chuyến bay. Lượng nguyên vật liệu đã sử dụng qua các năm, cụ thể như sau:

Danh mục	Đơn vị tính	Năm 2016	Năm 2017
Giá gỗ, ván kê	Tấn	1.152	1.088
Tấm nhựa các loại (Nhựa LDPE)	Tạ	8.030	9.842
Tấm xốp các loại (Nhựa PS)	Kg	1.901	144
Băng dính các loại	Tạ	2.344	2.611
Giấy và biểu mẫu in các loại	Tạ	4.014	4.490

6.2. Tiêu thụ năng lượng

a. Năng lượng tiêu thụ trực tiếp và gián tiếp

Tổng năng lượng sử dụng phân loại theo từng nguồn	Đơn vị tính	Năm 2016	Năm 2017
Dầu DO	Kg	543.150	590.374
Xăng	Kg	43.400	44.633

b. Năng lượng tiết kiệm được thông qua các sáng kiến sử dụng năng lượng hiệu quả: không có

c. Các báo cáo sáng kiến tiết kiệm năng lượng (cung cấp các sản phẩm và dịch vụ tiết kiệm năng lượng hoặc sử dụng năng lượng tái tạo); báo cáo kết quả của các sáng kiến này: không có

Trong năm, Công ty chưa có sáng kiến sử dụng năng lượng tiết kiệm, hiệu quả. Theo đó, Công ty không có các báo cáo sáng kiến tiết kiệm năng lượng hoặc sử dụng năng lượng tái tạo.

6.3. Tiêu thụ nước

Công ty sử dụng 95% lượng nước sạch do Cảng HKQT Nội Bài cung cấp; 5% lượng nước sử dụng nguồn từ giếng khoan (kho NCT2) do Công ty ALS cung cấp. Khối lượng nước sử dụng bình quân các ngày trong tháng khoảng: 10,3 m³/ngày đêm.

(Handwritten signature and date)

6.4. Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường

Công ty luôn tuân thủ, chấp hành các quy định an toàn, vệ sinh môi trường của Pháp luật và các cơ quan đơn vị chủ quản tại Cảng HKQT Nội Bài. Do vậy, không phát sinh xử phạt hành chính liên quan.

6.5. Chính sách liên quan đến người lao động

Tổng số lao động của Công ty tại ngày 31/12/2017 là 789 người với mức lương bình quân đạt 11,8 triệu đồng/người/tháng. Cơ cấu lao động so với cùng kỳ năm trước như sau:

Chỉ tiêu	Năm 2016	Năm 2017
1. Lao động chia theo loại hợp đồng	<u>763</u>	<u>789</u>
Hợp đồng lao động không xác định thời hạn	369	568
Hợp đồng lao động xác định thời hạn từ 12 tháng đến 36 tháng	383	219
Hợp đồng lao động dưới 12 tháng	11	2
2. Lao động chia theo giới tính	<u>763</u>	<u>789</u>
Lao động nam	641	664
Lao động nữ	122	125
3. Lao động chia theo độ tuổi lao động	<u>763</u>	<u>789</u>
Độ tuổi từ 18 đến dưới 30 tuổi	236	331
Độ tuổi từ 30 đến dưới 40 tuổi	354	310
Độ tuổi từ 40 đến dưới 50 tuổi	111	95
Độ tuổi từ 50 trở lên	62	53

Chính sách nhằm đảm bảo sức khỏe, an toàn và phúc lợi cho người lao động:

Trong năm, Công ty đã tổ chức khám sức khỏe định kỳ cho người lao động, đặc biệt tại các vị trí làm việc có yếu tố môi trường độc hại, người lao động được hưởng phụ cấp bồi dưỡng độc hại bằng hiện vật, được khám bệnh nghề nghiệp định kỳ, tổ chức bộ phận y tế hỗ trợ thăm khám sức khỏe cho CBCNV hàng ngày, được trang bị đầy đủ bảo hộ lao động theo công việc.

Công ty thực hiện đúng quy định về an toàn vệ sinh lao động, vệ sinh nơi làm việc, công tác phòng chống cháy nổ, tổ chức các lớp tập huấn về an toàn lao động, phòng chống cháy nổ định kỳ theo quy định. Ngoài ra, Công ty tổ chức các hoạt động nâng cao thể chất, sức khỏe cho người lao động.

Hoạt động đào tạo người lao động:

Công ty luôn quan tâm trong việc đào tạo nâng cao kiến thức, tay nghề, nâng cao nhận thức hiểu biết xã hội cho người lao động dưới nhiều hình thức trong và ngoài nước. Công tác đào tạo được điều chỉnh cho phù hợp với điều kiện hoạt động SXKD của Công ty, kết hợp chặt chẽ giữa đào tạo lý thuyết và thực tế, tăng cường công tác kèm cặp nhân viên mới tại các vị trí làm việc.

Trong năm, Công ty đã tổ chức được 272 lớp học, tổng số 5.659 giờ học với 7.670 lượt người tham gia, bao gồm cả nội dung đào tạo bắt buộc và nâng cao kiến thức cho người lao động. Ngoài ra, Công ty đã tổ chức 4 đoàn công tác cho người lao động đi tham quan và học tập ở nước ngoài.

Các chương trình phát triển kỹ năng và học tập liên tục để hỗ trợ người lao động đảm bảo có việc làm và phát triển sự nghiệp:

Công ty luôn quan tâm, tổ chức các khóa đào tạo nhằm trang bị kiến thức chuyên môn nghiệp vụ, hướng dẫn kèm cặp, huấn luyện thực hành đối với người lao động mới tuyển dụng. Đối với người lao động có trình độ tay nghề, chuyên môn cao, ý thức tốt, Công ty cũng luôn tạo điều kiện bồi dưỡng lớp kế cận, bổ sung vào đội ngũ giáo viên kiêm nhiệm. Đội ngũ CBCNV này được tham gia nhiều khoá đào tạo trong và ngoài nước để nâng cao trình độ chuyên môn và kỹ năng giảng dạy tốt.

Tại các vị trí chủ chốt, Công ty đặc biệt chú trọng bồi dưỡng và phát huy tối đa năng lực của đội ngũ cán bộ quản lý, quy hoạch nhân sự, tạo động lực làm việc và trang bị các kiến thức về quản trị doanh nghiệp.

6.6. Báo cáo liên quan đến trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương

Công ty luôn tích cực tham gia và đóng góp vào các hoạt động xã hội tại địa phương; giúp đỡ, hỗ trợ các tổ chức nhân đạo trên địa bàn Hà Nội; nhận phụng dưỡng các Mẹ Việt Nam Anh hùng tại tỉnh Thái Bình; quan tâm thăm hỏi các đơn vị điều dưỡng Thương binh... Ngoài ra, người lao động trong Công ty đã ủng hộ, đóng góp 02 ngày lương vào quỹ hoạt động xã hội với tổng số tiền trên 224 triệu đồng/năm.

6.7. Báo cáo liên quan đến hoạt động thị trường vốn xanh theo hướng dẫn của UBCKNN: Không có.

III. Báo cáo và đánh giá của Ban Giám đốc

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2017

Trong năm 2017 Công ty gặp nhiều khó khăn cả về mặt bằng khai thác lẫn sự cạnh tranh khốc liệt giữa các công ty phục vụ trên cùng địa bàn nhưng với sự quyết tâm của Ban Giám đốc trong công tác quản trị điều hành và sự nỗ lực của toàn thể CBCNV, Công ty đã đạt một số thành tích nổi bật như:

- Hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch đề ra.
- Đảm bảo thu nhập cho người lao động cũng như quyền lợi của các cổ đông.

- Ký kết thêm Hợp đồng phục vụ cho một số Hãng hàng không mới khai thác tại Cảng HKQT Nội Bài.
- Nhận giải thưởng là đơn vị đứng thứ hai trên toàn mạng bay của Hãng Singapore Airlines, đồng thời nhận được thư khen từ nhiều Hãng hàng không quốc tế.

2. Tình hình tài chính

a. Tình hình tài sản

Hệ số vốn chủ sở hữu trên tài sản dài hạn bình quân năm 2017 là 2,89 lần (năm 2016 là 2,85 lần) thể hiện Công ty có khả năng đảm bảo tự tài trợ tài sản dài hạn bằng nguồn vốn của mình.

Tỷ trọng tài sản ngắn hạn và tài sản dài hạn trên tổng tài sản lần lượt là 63,8% và 36,2%. Trong đó, tổng các chỉ tiêu tiền, đầu tư ngắn hạn (là các khoản tiền gửi có kỳ hạn tại ngân hàng) và các khoản phải thu khách hàng tại ngày 31/12/2017 chiếm tỷ trọng là 62,5% trên tổng tài sản, thể hiện nguồn vốn lưu động của Công ty là tương đối tốt, khả năng chuyển đổi thành tiền cao.

b. Tình hình công nợ

Tổng nợ phải thu tại thời điểm 31/12/2017 là 56.295 triệu đồng, chiếm tỷ trọng 11,1% trên tổng tài sản. Công nợ phải thu của Công ty chủ yếu là công nợ luân chuyển, được kiểm soát chặt chẽ và thực hiện đúng theo quy định. Công ty không có các khoản nợ đọng, nợ xấu, nợ phải thu khó đòi.

Tổng nợ phải trả tại thời điểm 31/12/2017 là 69.888 triệu đồng, chiếm tỷ trọng 13,7% trên tổng nguồn vốn. Các khoản công nợ phải trả là các khoản công nợ luân chuyển, thường xuyên của công ty. Các khoản phải trả này đều được lập kế hoạch chi trả và Công ty có đủ các nguồn lực để thực hiện chi trả cho nhà cung cấp, người lao động đúng quy định. Công ty không có nợ phải trả quá hạn.

3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý

Trong năm 2017, công tác tổ chức và quản trị nguồn lực của Công ty đã ổn định. Các phòng ban chức năng đã chuyên biệt hóa, nâng cao vai trò tham mưu trong công tác quản trị điều hành của Công ty.

Công ty có sự thay đổi trong Ban quản lý điều hành, bổ nhiệm 1 chức danh Phó Tổng Giám đốc đối với Ông Nguyễn Quốc Hưng, bổ nhiệm chức danh Kế toán trưởng đối với Ông Đinh Văn Đình, bổ nhiệm 1 chức danh trưởng phòng. Việc bổ nhiệm nhân sự được thực hiện theo quy trình công khai minh bạch, lựa chọn những nhân sự xuất sắc, phù hợp với mục tiêu phát triển của Công ty.

4. Kế hoạch phát triển trong tương lai

Giai đoạn 2018 - 2020 được đánh giá là giai đoạn khó khăn đối với Công ty NCTS, đặc biệt về mặt bằng hoạt động khai thác và cạnh tranh khốc liệt giữa các

Công ty phục vụ tại Nội Bài. Ban lãnh đạo, toàn thể CBCNV trong Công ty quyết tâm thực hiện các mục tiêu, kế hoạch đề ra, cụ thể:

- Giữ thị phần phục vụ hàng hóa trong giai đoạn 2018 - 2020 từ 53%-55%, trong đó thị phần hàng hóa quốc tế chiếm khoảng 48%-50%, thị phần hàng hóa nội địa chiếm khoảng 78%-80%.
- Tập trung tìm kiếm, mở rộng mặt bằng khai thác, ổn định SXKD, tạo tiền đề cho phát triển bền vững.
- Quy hoạch và xây dựng hạ tầng hệ thống công nghệ thông tin hiện đại, đáp ứng được nhu cầu phát triển, hỗ trợ đắc lực trong công tác điều hành sản xuất, dịch vụ, đảm bảo an toàn an ninh.
- Phát triển các dịch vụ giá trị gia tăng trên năng lực cốt lõi; tìm kiếm cơ hội đầu tư, đối tác chiến lược, hợp tác mở rộng loại hình kinh doanh.
- Hoàn thành chỉ tiêu kế hoạch SXKD năm 2018 đề ra, đảm bảo quyền lợi người lao động, cổ đông và lợi ích cộng đồng xã hội.

5. Giải trình của Ban Giám đốc đối với ý kiến Kiểm toán

Không có ý kiến Kiểm toán cần giải trình

6. Báo cáo đánh giá liên quan đến trách nhiệm về môi trường và xã hội của công ty

a. Đánh giá liên quan đến các chỉ tiêu môi trường

Công ty luôn chấp hành các quy định của Pháp luật, đơn vị chủ quản và các đơn vị cho thuê tại Cảng HKQT Nội Bài; thực hiện theo tiêu chuẩn quy định của các Hãng hàng không. Công tác an toàn vệ sinh được chú trọng, đảm bảo mặt bằng hoạt động sạch sẽ, gọn gàng, thông thoáng, vệ sinh lao động, phòng chống cháy nổ, phòng chống ngập úng ... luôn được chú trọng.

Ngoài ra, Công ty triển khai áp dụng các biện pháp giảm thiểu tiếng ồn từ các phương tiện, trang thiết bị, sửa chữa bảo dưỡng định kỳ đúng quy định. Công ty chủ động với một số đối tác để xử lý chất thải rắn phát sinh trong quá trình phục vụ hàng hóa, đảm bảo vệ sinh môi trường, sức khỏe cho CBCNV trong Công ty.

b. Liên quan đến trách nhiệm của doanh nghiệp đối với cộng đồng địa phương

Công ty tích cực tham gia, đóng góp và thực hiện tốt các hoạt động xã hội tại địa phương, các tổ chức đoàn thể phát động.

IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty

1. Đánh giá của HĐQT về các mặt hoạt động của Công ty

Năm 2017 là năm khó khăn đối với các hoạt động SXKD của Công ty. HĐQT đã khẩn trương, tích cực triển khai, phối hợp và chỉ đạo Ban Giám đốc thực hiện nghiêm túc Nghị quyết ĐHĐCĐ và tổ chức hoạt động sản xuất kinh doanh có hiệu quả. Ban lãnh đạo và toàn thể CBCNV trong Công ty luôn đồng lòng, quyết tâm

vượt qua mọi khó khăn cùng các biện pháp linh hoạt, thực hiện tốt các chính sách tiết kiệm. Công ty đã thực hiện hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch, đảm bảo việc làm và thu nhập cho người lao động, đảm bảo quyền lợi của cổ đông.

2. Đánh giá của HĐQT về hoạt động của Ban Giám đốc

Trong năm 2017, nhân sự trong Ban quản lý điều hành của Công ty có sự thay đổi, bổ nhiệm 1 Phó tổng giám đốc phụ trách chuyên môn và bổ nhiệm Kế toán trưởng của Công ty. Ban Giám đốc đã tích cực, chủ động trong công tác điều hành hoạt động SXKD của Công ty theo định hướng, chỉ đạo của HĐQT; quyết nghị của ĐHĐCĐ năm 2017 được thông qua. Đồng thời, Công ty chủ động đề xuất các giải pháp khắc phục khó khăn, nâng cao năng lực cạnh tranh, tăng năng suất lao động; triển khai thực hiện hiệu quả các giải pháp đã được HĐQT phê duyệt. Một số dự án đầu tư còn chậm so với kế hoạch, Ban Giám đốc tiếp tục chỉ đạo đẩy nhanh tiến độ hoàn thành trong thời gian gần nhất.

3. Các kế hoạch, định hướng của HĐQT

Trong thời gian tới, Công ty tiếp tục tập trung nguồn lực để cải thiện chất lượng dịch vụ, nâng cao năng lực cạnh tranh để đảm bảo giữ vững thị phần phục vụ và phát triển bền vững. Mục tiêu trong thời gian tới của Công ty là tiếp tục tìm kiếm cơ hội mở rộng mặt bằng khai thác, chủ động hợp tác với các cơ quan cùng ngành nghề, điều hành hiệu quả và nâng cao năng suất lao động đảm bảo hoàn thành các chỉ tiêu hoạt động SXKD.

V. Quản trị công ty

1. Hội đồng quản trị

a. Thành viên và cơ cấu của HĐQT

Cơ cấu của HĐQT bao gồm: 01 thành viên HĐQT điều hành, 04 thành viên HĐQT không điều hành. Tất cả các thành viên HĐQT đều có chứng chỉ về quản trị công ty.

Thành viên HĐQT	Chức vụ	Tỷ lệ sở hữu cổ phần tại ngày 31/12/17	Ghi chú
Ông Đào Mạnh Kiên	Chủ tịch	0,00003%	Bổ nhiệm từ 26/04/17
Ông Tạ Mạnh Hùng	Chủ tịch	0,00076%	Miễn nhiệm từ 26/04/17
Ông Nguyễn Giang Tiến	Thành viên	0,06781%	
Ông Nguyễn Xuân Phúc	TV/Điều hành	-	
Ông Phạm Hải Phong	Thành viên	0,01286%	Miễn nhiệm từ 26/04/17
Ông Đỗ Khắc Thanh	Thành viên	0,01286%	Miễn nhiệm từ 26/04/17
Ông Nguyễn Thanh Dương	Thành viên	-	Bổ nhiệm từ 26/04/17

Ông Tường Duy Đức	Thành viên	0,00002%	Bổ nhiệm từ 26/04/17
-------------------	------------	----------	----------------------

b. Các tiểu ban thuộc HĐQT: Không có

c. Hoạt động của HĐQT

Trong năm 2017, HĐQT đã tổ chức 9 phiên họp tập trung, 7 lần lấy ý kiến bằng văn bản và ban hành các Nghị quyết, Quyết định liên quan để chỉ đạo, hỗ trợ thực hiện và giám sát các hoạt động SXKD của Công ty. Việc giám sát của HĐQT được thực hiện thông qua báo cáo của Ban Giám đốc. HĐQT thường xuyên bám sát tình hình thực tế để kịp thời đưa ra các quyết sách liên quan đến hoạt động SXKD và tổ chức của Công ty, đồng thời tạo mọi điều kiện thuận lợi cho Ban Giám đốc hoàn thành nhiệm vụ trong thời gian qua.

Thành viên HĐQT	Chức vụ	Số buổi dự họp	Tỷ lệ tham dự	Ghi chú
Ông Đào Mạnh Kiên	Chủ tịch	6/7	85,71%	Bổ nhiệm từ 26/04/17
Ông Tạ Mạnh Hùng	Chủ tịch	2/2	100%	Miễn nhiệm từ 26/04/17
Ông Nguyễn Giang Tiến	Thành viên	9/9	100%	
Ông Nguyễn Xuân Phúc	TV/Điều hành	9/9	100%	
Ông Phạm Hải Phong	Thành viên	2/2	100%	Miễn nhiệm từ 26/04/17
Ông Đỗ Khắc Thanh	Thành viên	0/2	0%	Miễn nhiệm từ 26/04/17
Ông Nguyễn Thanh Dương	Thành viên	7/7	100%	Bổ nhiệm từ 26/04/17
Ông Tường Duy Đức	Thành viên	6/7	85,71%	Bổ nhiệm từ 26/04/17

Kết quả các cuộc họp của HĐQT

Các Nghị quyết của HĐQT

Stt	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung
1	01-17/NQ-HĐQT	19.01.17	Kết quả hoạt động SXKD ước thực hiện năm 2016 và dự thảo KH 2017. Phương án di chuyển và đầu tư trang thiết bị kho CT2. Quy chế quản lý tài chính và quy định về chế độ chi tiêu các khoản mục chi phí. Mức lương trong thang lương, bảng lương của công ty.
2	02-17/NQ-HĐQT	15.03.17	Kế hoạch và nội dung ĐHĐCĐ thường niên năm 2017.
3	03-17/NQ-HĐQT	10.04.17	Thay đổi thời gian tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2017.
4	04-17/NQ-HĐQT	15.04.17	Nội dung báo cáo tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2017.



NCTS NOI BAI CARGO
TERMINAL SERVICES, INC.

CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ HÀNG HÓA NỘI BÀI

Sân bay Quốc tế Nội Bài, Huyện Sóc Sơn, TP Hà Nội

Điện thoại: 024 35840905 Fax: 024 35840906

Website: <http://www.noibaicargo.com.vn>

Stt	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung
5	05-17/NQ-HĐQT	24.04.17	Công tác nhân sự của Hội đồng quản trị.
6	05A-17/NQ-HĐQT	24.04.17	Nội dung tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2017 công ty cổ phần Logistic Hàng không (ALS) và nhân sự đề cử tham gia HĐQT/BKS, ủy quyền biểu quyết cho Người đại diện tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2017 công ty ALS.
7	06-17/NQ-HĐQT	26.04.17	Công tác nhân sự của Hội đồng quản trị.
8	07-17/NQ-HĐQT	26.04.17	Triển khai thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2017.
9	08-17/NQ-HĐQT	26.04.17	Chi trả cổ tức phần còn lại năm 2016.
10	09-17/NQ-HĐQT	30.05.17	Bổ nhiệm chức danh Phó Tổng Giám đốc.
11	10-17/NQ-HĐQT	09.06.17	Tăng vốn đầu tư vào công ty ALS.
12	11-17/NQ-HĐQT	22.06.17	Kết quả đấu thầu lựa chọn công ty kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán và soát xét báo cáo tài chính định kỳ năm 2017 của công ty.
13	12-17/NQ-HĐQT	08.08.17	Tạm chi trả cổ tức đợt 1 năm 2017.
14	13-17/NQ-HĐQT	08.08.17	Kết quả hoạt động SXKD 6 tháng đầu năm và kế hoạch hoạt động 6 tháng cuối năm 2017. Dự án phần mềm phục vụ hàng hóa. Khu phụ trợ hỗ trợ sản xuất. Kiến nghị của Ban Kiểm soát.
15	14-17/NQ-HĐQT	17.08.17	Nội dung tại ĐHĐCĐ bất thường năm 2017 của công ty ALS.
16	15-17/NQ-HĐQT	22.08.17	Phương án khai thác kho hàng hóa CT2. Báo cáo đầu tư năm 2017 (thang nâng, xe xúc nâng và bàn chứa ULD).
17	16-17/NQ-HĐQT	26.09.17	Bổ nhiệm Kế toán trưởng Công ty và Trưởng phòng Kinh doanh.
18	17-17/NQ-HĐQT	22.11.17	Báo cáo đầu tư xe xúc nâng 2,5 tấn. Báo cáo đầu tư hệ thống camera giám sát năm 2017. Điều chỉnh kế hoạch đấu thầu dự án đầu tư thang nâng vận chuyển ULD hàng hóa năm 2017 và dự án đầu tư xe xúc nâng ULD và bàn chứa ULD năm 2017.
19	18-17/NQ-	22.11.17	Phương án thuê mặt bằng của công ty NSAS để mở rộng

Stt	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung
	HĐQT		mặt bằng phục vụ khai thác hàng Nhập NCT3.

Các Quyết định của HĐQT

Stt	Số Quyết định	Ngày	Nội dung
1	01/QĐ- HĐQT/NCTS	19.01.17	Về việc: Ban hành quy chế quản lý tài chính của công ty.
2	02/QĐ- HĐQT/NCTS	19.01.17	Về việc: Ban hành quy định về chế độ chi tiêu các khoản mục chi phí áp dụng tại công ty.
3	03/QĐ- HĐQT/NCTS	27.02.17	Về việc: Cử cán bộ đi công tác tại Singapore.
4	04/QĐ- HĐQT/NCTS	16.03.17	Về việc: Cử cán bộ đi công tác tại Đài Loan.
5	05/QĐ- HĐQT/NCTS	27.03.17	Về việc: Cử cán bộ đi công tác tại Singapore.
6	07/QĐ- HĐQT/NCTS	26.04.17	Về việc: Ban hành Kế hoạch SXKD chi tiết năm 2017.
7	08/QĐ- HĐQT/NCTS	26.05.17	Về việc: Chi trả cổ tức còn lại năm 2016.
8	09/QĐ- HĐQT/NCTS	30.05.17	Về việc: Bỏ nhiệm chức danh Phó Tổng Giám đốc công ty.
9	10/QĐ- HĐQT/NCTS	09.06.17	Về việc: Tăng vốn đầu tư vào công ty ALS.
10	11/QĐ- HĐQT/NCTS	22.06.17	Về việc: Phê duyệt kết quả lựa chọn công ty kiểm toán báo cáo tài chính và soát xét báo cáo tài chính định kỳ năm 2017.
11	12/QĐ- HĐQT/NCTS	06.09.17	Về việc: Phê duyệt Báo cáo đầu tư và kế hoạch đấu thầu dự án đầu tư thang nâng vận chuyển ULD hàng hóa năm 2017.
12	13/QĐ- HĐQT/NCTS	06.09.17	Về việc: Phê duyệt Báo cáo đầu tư và kế hoạch đấu thầu dự án đầu tư xe xúc nâng ULD và bàn chứa ULD năm 2017.
13	14/QĐ- HĐQT/NCTS	28.09.17	Về việc: Bỏ nhiệm Trưởng phòng Kinh doanh
14	15/QĐ- HĐQT/NCTS	28.09.17	Về việc: Bỏ nhiệm Kế toán trưởng.
15	16/QĐ- HĐQT/NCTS	20.11.17	Về việc: Cử cán bộ đi công tác tại Pháp, Đức.
16	17/QĐ- HĐQT/NCTS	22.11.17	Về việc: Phê duyệt điều chỉnh kế hoạch đấu thầu dự án đầu tư thang nâng vận chuyển ULD hàng hóa năm 2017.
17	18/QĐ-	22.11.17	V/v: Phê duyệt điều chỉnh kế hoạch đấu thầu dự án đầu tư xe

Stt	Số Quyết định	Ngày	Nội dung
	HĐQT/NCTS		xúc nâng ULD và bàn chứa ULD hàng hóa năm 2017.
18	19/QĐ- HĐQT/NCTS	05.12.17	Về việc: Phê duyệt báo cáo đầu tư và kế hoạch đầu thầu dự án đầu tư xe xúc nâng 2,5 tấn năm 2017.
19	20/QĐ- HĐQT/NCTS	05.12.17	Về việc: Phê duyệt báo cáo đầu tư và kế hoạch đầu thầu dự án đầu tư hệ thống camera giám sát.

2. Ban kiểm soát

a. Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát (BKS)

Thành viên BKS	Chức vụ	Tỷ lệ sở hữu cổ phần tại ngày 31/12/2017
1. Đặng Huy Khôi	Trưởng ban	-
2. Trần Mai Hạnh	Thành viên	0,000031%
3. Nguyễn Thị Thu Hà	Thành viên	0,000019%

b. Hoạt động của BKS

Ban kiểm soát thực hiện theo đúng chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được quy định tại Điều lệ và Quy chế quản trị nội bộ của Công ty, luôn phối hợp chặt chẽ với HĐQT và Ban Giám đốc trong việc thực thi nhiệm vụ. Trong năm 2017, BKS đã tổ chức 4 đợt làm việc tại Công ty nhằm: Kiểm tra việc thực hiện Nghị quyết của ĐHĐCĐ thường niên năm 2017 và các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT công ty, kiểm soát việc chấp hành các quy định của Nhà nước, quy chế nội bộ của Công ty nhằm bảo vệ quyền lợi hợp pháp của doanh nghiệp, người lao động, cổ đông; Kiểm tra việc triển khai thực hiện khuyến nghị của các Cơ quan thanh, kiểm tra; Soát xét báo cáo tài chính; tình hình thực hiện kế hoạch SXKD, kế hoạch đầu tư; Phối hợp với Công ty thực hiện các thủ tục lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập soát xét, kiểm toán báo cáo tài chính năm 2017.

Thành viên BKS	Chức vụ	Số buổi	Tỷ lệ tham dự
1. Đặng Huy Khôi	Trưởng ban	4/4	100%
2. Trần Mai Hạnh	Thành viên	4/4	100%
3. Nguyễn Thị Thu Hà	Thành viên	4/4	100%

3. Các giao dịch, thù lao, khoản lợi ích khác của thành viên HĐQT, BGD, BKS

a. Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích

Đơn vị: Triệu đồng

	Chức vụ	Tiền lương thưởng	Thù lao HĐQT/BKS	Thu nhập khác	Cộng
1. Hội đồng quản trị					
Ông Đào Mạnh Kiên	Chủ tịch		118,4	29,3	147,7
Ông Tạ Mạnh Hùng	Chủ tịch		59,2	71,0	130,2
Ông Nguyễn Giang Tiến	Thành viên		144,0	61,2	205,2
Ông Nguyễn Xuân Phúc	Thành viên		144,0	27,4	171,4
Ông Phạm Hải Phong	Thành viên		48,0	45,7	93,7
Ông Đỗ Khắc Thanh	Thành viên		48,0	45,7	93,7
Ông Nguyễn Thanh Dương	Thành viên		96,0	15,5	111,5
Ông Tường Duy Đức	Thành viên		96,0	15,5	111,5
2. Ban kiểm soát					
Ông Đặng Huy Khôi	Trưởng ban		144,0	55,3	199,3
Bà Trần Mai Hạnh	Thành viên		122,4	44,7	167,1
Bà Nguyễn Thị Thu Hà	Thành viên	199,2	122,4	45,9	367,5
3. Ban Giám đốc					
Ông Nguyễn Xuân Phúc	TGD	1.425,6		28,2	1.453,8
Ông Đinh Trọng Sơn	PTGD	1.068,8		60,5	1.129,3
Ông Nguyễn Quốc Hưng	PTGD	623,5		15,5	639,0
Cộng		3.317,0	1142,4	561,4	5.020,8

(*): Ông Nguyễn Quốc Hưng: Bỏ nhiệm chức danh Phó Tổng Giám đốc Công ty kể từ ngày 02/06/2017

b. Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ

- Giao dịch của cổ đông nội bộ : Không có
- Giao dịch của người có liên quan : Không có

c. Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ: Không có

d. Việc thực hiện các quy định về quản trị công ty

Công ty tuân thủ thực hiện theo Điều lệ Công ty, các quy chế quản lý nội bộ, quy chế quản lý liên quan, các nội quy, quy định nhằm đảm bảo công tác quản trị điều hành hoạt động SXKD đạt hiệu quả.

VI. Báo cáo tài chính

1. Ý kiến kiểm toán

Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Công ty Cổ phần dịch vụ hàng hóa Nội Bài tại ngày 31/12/2017 cũng như kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2017, phù hợp với các chuẩn mực Kế toán Việt Nam, chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

2. Báo cáo tài chính được kiểm toán

Báo cáo tài chính năm 2017 được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn UHY và được thẩm định bởi Ban kiểm soát Công ty, được đăng tải trên website của Công ty theo đường dẫn: www.noibaicargo.com.vn.

Hà Nội, ngày 22 tháng 03 năm 2018

TỔNG GIÁM ĐỐC *UK*



Nguyễn Xuân Phúc